

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 29-11- 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Lò Hải Yên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lê Quyên - Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Hiền Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1980 tại tỉnh L. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Na Đ, xã Thèn S, huyện Tam Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 04/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hoàng Văn L1, đã chết; Con bà: Lò Thị O, đã chết; Họ và tên vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1984 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/7/2022 đến ngày 02/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Thèn S, huyện Tam Đ, tỉnh L cho đến nay. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 27/7/2022, tổ công tác của Đội cảnh sát kinh tế và ma túy - Công an thành phố L, tỉnh L phối hợp với Công an phường Tân P, thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực phường Tân P. Khi đi đến đường dân sinh thuộc tổ 15, phường Tân P phát hiện Hoàng Văn T có biểu hiện nghi vấn. qua kiểm tra Hoàng Văn T tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái ra giao nộp cho

tổ công tác một gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn T khai đó là Heroine tàng trữ để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 27/7/2022, Hoàng Văn T đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết từ nhà ở của T lên thành phố L để đi làm. Khi đến thành phố L do lên cơn nghiện ma túy nên T đi bộ một mình đến đường dân sinh thuộc tổ 15, phường Tân P tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết, T chủ động hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó bán cho T 01 một gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng, bên trong có chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T cầm ở lòng bàn tay trái để tìm chỗ sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Kết luận giám định số: 37/KLGD ngày 27/7/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T trong quá trình bắt quả tang ngày 27/7/2022 có khối lượng là 0,15gam.

Kết luận giám định số: 691/GĐ-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 01 (Một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 61/CT-VKSTP ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Hoàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ trước đó. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì công văn của Công an thành phố L (theo hồ sơ bên trong là: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Hoàng Văn T).

Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi nhận sự việc, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 27/7/2022, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 15, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L, Hoàng Văn T đã tàng trữ trái phép 0,15gam Heroine trong lòng bàn tay trái của mình để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo Hoàng Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,15 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Hoàng Văn T là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Hoàng Văn T, nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Hoàng Văn T thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**1.** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 13 (mười ba) tháng tù, được trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ là 06 (sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 12 (mười hai) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

**3. Về vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Hoàng Văn T

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2022 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

**4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T  
Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên  
Tòa án nhân dân cấp trên.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tòng Thị Tuyết**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**